

Số: 303/2024/QĐST-HNGĐ

Thạch Thắt, ngày 10 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 304/TB-TA ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Trần Chí C**, sinh năm 1975;

CCCD số 001075024272 Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 25/7/2021

2. Chị **Diêm Thị H**, sinh năm 1979;

CCCD số 024179016069 Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 19/8/2021

Nơi cư trú: Thôn Y, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Chí C và chị Diêm Thị H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang ngày 14/6/1991. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không phù hợp về tính cách, vợ chồng không tin tưởng nhau, không cùng nhau làm ăn phát triển kinh tế gia đình, dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, kéo dài không thể giải quyết được. Nay anh C, chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

[2] *Về con chung:* Vợ chồng có hai con chung là Trần Công M, sinh ngày 18/3/2007 và Trần Đại D, sinh ngày 30/7/2016. Sau ly hôn anh C, chị H thỏa thuận giao cháu M cho anh C nuôi dưỡng, giao cháu D cho chị H nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C và chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C và chị H đến khi có yêu cầu.

[3] Về tài sản chung: Anh C, chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Chí C và chị Diêm Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Chí C và chị Diêm Thị H.

- Về con chung: Giao chị Diêm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Đại D, sinh ngày 30/7/2016; giao anh Trần Chí C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Công M, sinh ngày 18/3/2007. Anh C, chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C, chị H đến khi có yêu cầu.

- Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Trần Chí C và chị Diêm Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh C, chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất (theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0058781 ngày 28/11/2024 và số 0058750 ngày 28/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- UBND xã Trung Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy

